**BÀI 2 CẤU TỨ VÀ HÌNH ẢNH TRONG THƠ TRỮ TÌNH**

Thời gian thực hiện: 11 tiết

(Đọc: 7 tiết, Thực hành tiếng Việt: 1 tiết, Viết: 2 tiết, Nói và nghe: 1 tiết)

**A. MỤC TIÊU CHUNG**

**1. Về kiến thức:**

- Đánh giá được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ như ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ thể hiện trong văn bản; nhận biết và phân tích được vai trò của yếu tố tượng trưng trong thơ.

- Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc và cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản thơ; phát hiện được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh từ văn bản thơ.

- Nhận biết và phân tích được một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ văn học. Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong tác phẩm văn học.

- Nhận biết được đặc điểm và tác dụng của một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường.

- Viết được văn bản nghị luận về một bài thơ: tìm hiểu cấu tứ và hình ảnh của tác phẩm.

- Biết giới thiệu (dưới hình thức nói) về một tác phẩm nghệ thuật (văn học, điện ảnh, âm nhạc, hội họa) theo lựa chọn cá nhân.

**2. Về năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực tiếp nhận; năng lực tự nhận thức; năng lực giao tiếp và hợp tác; năng lực tự chủ và tự học; năng lực đánh giá; năng lực tư duy phản biện; giải quyết vấn đề,…

- Năng lực đặc thù: Năng lực thẩm mĩ; năng lực ngôn ngữ; năng lực đọc – hiểu tác phẩm thơ trữ tình theo đặc trưng thể loại

**3. Về phẩm chất**: Biết sống hòa đồng với mọi người, thiên nhiên; biết trân trọng những nỗi buồn trong sáng thể hiện tình cảm gắn bó sâu nặng với cuộc đời.

**B. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

**PHẦN 1: ĐỌC**

**Tiết 17,18 VĂN BẢN 3**

**CON ĐƯỜNG MÙA ĐÔNG**

**A.X. PUS - KIN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- HS vận dụng được những hiểu biết các kiến thức được giới thiệu trong phần Tri thức ngữ văn để đọc – hiểu một tác phẩm thơ trữ tình nước ngoài của tác giả A. X Pus – kin.

- HS hiểu được vị trí, vai trò của cấu tứ và hình ảnh trong bài thơ trữ tình.

-- HS đánh giá được giá trị thẩm mĩ của cấu tứ bài thơ – cấu tứ hành trình nương theo dòng tâm tưởng nhân vật trữ tình, xoay quanh một hình tượng – hạt nhân được nêu ra ngay từ nhan đề bài thơ.

**2. Về năng lực:**

- HS nhận biết và phân tích được một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ văn học, đặc biệt là tính đa nghĩa, thể hiện qua cách kết hợp từ ngữ, kiến tạo hình tượng trong bản dịch bài thơ *Con đường mùa đông*.

- HS cảm nhận được vẻ đẹp của một bài thơ nước ngoài có những hình ảnh, chi tiết mang ý nghĩa biểu trưng, nhận biết và phân tích được vai trò của những yếu tố ấy trong bài *Con đường mùa đông*.

**3. Về phẩm chất:**

**-**Có quan niệm sống đúng đắn và ứng xử nhân văn.

- Đồng cảm với tâm trạng, cảm xúc, suy nghiệm của nhân vật trữ tình trong hành trình trên con đường mùa đông, cũng là hành trình cuộc đời của con người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Thiết bị dạy học:**

- Giáo án, máy tính, ti vi

- Tranh, ảnh về tác giả, tác phẩm.

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Tổ chức**

**2. Kiếm tra bài cũ:**

**3. Bài mới:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a**. **Mục tiêu**: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi bước vào bài học mới

**b. Nội dung:**

**-** HS theo dõi qua máy chiếu, ti vi một số hình ảnh do GV trình chiếu

- HS trao đổi, thảo luận và trình bày suy nghĩ của mình

**c. Sản phẩm:** Hs trình bày suy nghĩ của mình

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ:**  -GV trình chiếu hình ảnh về con đường vắng lạnh, đường đêm hun hút … từ đó GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  + Cảm giác của em khi đi qua những con đường này một mình  + Để vượt qua những sợ hãi, ghê rợn khi đi qua những con đường này các em sẽ làm gì?  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  HS trình bày ý kiến của mình  **B3. Báo cáo thảo luận:**  GV gọi 2, 3 em chia sẻ  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV cho HS đánh giá, phản biện trao đổi | **\***HS có thể có nhiều suy nghĩ, quan điểm khác nhau về thái độ của mình, miễn là không vi phạm pháp luật, phù hợp với thuần phong mĩ tục và cách lí giải hợp lí. Sau đây là một số gợi ý có thể HS sẽ trình bày:  - Những trở ngại tinh thần mà một người độc hành trên đường lạnh vắng, có thể phải đối diện: sợ hãi; sự buồn tẻ; đơn độc, lẻ loi; mệt mỏi…  - Để vượt qua những trở ngại đó, người ta có thể có một tinh thần vững chắc, một ý chí kiên cường và cần một chỗ dựa tinh thần tìm ra mục tiêu sống của mình, tự động viên bản thân vượt qua những tháng ngày cô đơn, có những người bạn tâm giao…. |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Nội dung 1. Tìm hiểu khái quát**

**a.Mục tiêu:**

**-** HS nắm bắt được thông tin về tác giả A. X . Pus- kin

- HS nhận biết được sự nghiệp sáng tác, phong cách nghệ thuật của nhà thơ

**b. Nội dung:**

**-** HS thực hiện theo yêu cầu của GV

- HS dựa vào SGKvà tìm hiểu qua các kênh thông tin khác nhau để nắm bắt thông tin.

- GV hướng dẫn học sinh thực hiện và trình bày

**c. Sản phẩm:** Kết quả hoạt động của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu khái quát về tác giả, tác phẩm**  **\*B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu HS chuẩn bị bài ( ở nhà) hoàn thành phiếu học tập số 1, để tìm hiểu những thông tin cơ bản về cuộc đời, sự nghiệp thơ văn, phong cách nghệ thuật của tác giả.  + Vị trí của nhà thơ Pus- kin  + Hoàn cảnh xuất thân  +Đóng góp  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  HS tham khảo SGK kết hợp với vở soạn bài thực hiện nhiệm vụ.  **B3. Báo cáo thảo luận**  Báo cáo kết quả học tập tại lớp. Gọi HS trình bày sản phẩm qua bảng phụ hoặc trình chiếu. GV cho HS góp ý, nhận xét, đánh giá bổ sung để hoàn thiện.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV đánh giá , nhận xét kết quả làm việc của HS | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả**  -A- lếch – xan- đrơ- Xéc- ghê- ê – vich Pus – kin ( 1799- 1837) là người đặt nền móng cho văn học hiện thực Nga thế kỉ XIX.  - Sinh ra trong một gia đình quý tộc lâu đời, sớm bộc lộ thiên hướng văn chương, bắt đầu sáng tác thơ văn từ khi lên 7,8 tuổi.  - Những vần thơ của ông ca ngợi tự do, chống lại chế độ nông nô chuyên chế của chính quyền Nga Hoàng.  - *Đóng góp của Puskin cho nền văn học*: Puskin có đóng góp trên nhiều mặt, nhiều thể loại, nhưng cống hiến vĩ đại nhất của ông vẫn là Thơ trữ tình với hơn 800 bài thơ và 13 bản trường ca bất hủ. Vì thế mà Puskin được xem là “*Mặt trời của thi ca Nga”* (Léc-môn-tốp). |
| **\*\* Tìm hiểu bài thơ “Thu hứng”**  B1: Chuyển giao nhiệm vụ  GV nêu câu hỏi gợi dẫn:  -Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ?  - Dựa vào tri thức ngữ văn căn cứ vào tình ý của văn bản: nhận diện thể loại,phương thức biểu đạt, bố cục văn bản.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS tham khảo tư liệu SGK, cùng vở soạn và trả lời câu hỏi  **B3: Báo cáo thảo luận**  *-*GV gọi 1 HS trình bày  -HS khác nhận xét, bổ sung  **B4: Đánh giá kết quả thực hiện-** GV nhận xét, chốt kiến thức, cung cấp thêm cho hs hiểu rõ hơn.  Gv hướng dẫn đọc văn bản phần dịch nghĩa và dịch thơ và so sánh hai bản dịch | **2. Văn bản**  **a. Hoàn cảnh sáng tác**  - Tháng 12 năm 1925, một cuộc khởi nghĩa do đông đảo những người trí thức tiến bộ lãnh đạo chống lại chế độ nông nô chuyên chế đã nổ ra rộng khắp trên đất nước Nga.  - Đầu năm 1826, cuộc khởi nghĩa Nga Hoàng dập tắt. Vào mùa đông năm ấy, nỗi buồn riêng của nhà thơ ở nơi đày ải, nỗi buồn chung của nhân dân sau thất bại của cuộc khởi nghĩa, cùng ý chí và khát vọng vượt qua những giây phút tủi buồn trong hành trình cuộc sống riêng tư, cũng như của dân tộc, đã trở thành nguồn cảm hứng để Pus – kin sáng tác nên bài thơ *Con đường mùa đông.*  **b. Thê loại**  Thơ tữ tình  **c. Phương thức biểu đạt chính:** Biểu cảm  d. Bố cục: 3 đoạn  **+Đoạn 1( Khổ 1,2,3):** Nỗi buồn và nỗ lực vận động vượt qua trở ngại của nhân vật trữ tình trên con đường mùa đông.  **+ Đoạn 2(Khổ 4):** Cảnh vật và vận động tâm tưởng của người lữ hành  **+Đoạn 3( Khổ 5,6,7):** Điểm tựa tinh thần và khát khao hạnh phúc của con người.  **d.So sánh bản dịch thơ và dịch nghĩa**  + Bản dịch thơ có ưu điểm về vần điệu, nhịp điệu có khả năng tá động mạnh đến cảm xúc người đọc song lời thơ dịch đôi khi xa với nguyên tác. Bản dịch nghĩa thô ráp song lại có thể trung thành với nguyên tác hơn.  + Khổ 1: Những từ “xuyên qua”; “nhô ra”; “dội” có hàm nghĩa vận động vượt qua sức cản.  + Khổ 2: từ “lao nhanh” cũng là vượt qua những trở ngại của con đường khó đi mùa đông chứ không phải là băng đi một cách dễ dàng trên đường bằng phẳng.  + Khổ 4: tương phản về ánh sáng – màu sắc “mái lều” – “ánh lửa” sẽ rõ hơn nếu lưu ý đó là “mái lều thẫm đen” và cụm từ “ngược chiều tôi” bị lược đi trong vế sau của khổ thơ đặc biệt quan trọng để hiểu tâm tưởng nhân vật trữ tình vận động về phía trước cùng cỗ xe bỏ lại sau những cột cây số.  + Khổ 5:  lời than trong ngueyen tác bao quát cả hai sắc thái khác nhau của nỗi buồn chứ thực ra không có từ “cô lẻ” và hình tượng Nhi –na tỏa sáng giữa hai từ “ngày mai” được lặp lại trong nguyên tác  + Khổ 6: Cụm từ “sẽ hòa tất vòng quay đều đặn của mình” chỉ ra ý thức về quy luật vận động của thời gian xua đi lũ người phát ngấy mà không rẽ chia đôi lứa lúc nửa đêm để hạnh phúc tình yêu còn đọng lại.  + Khổ 7: cũng cần lưu ý một số từ bị lược đi trong bản dịch thơ: sau lời than là ý thức về con đường “của tôi” – đường tôi đi dù “tẻ ngắt” nhưng sứ mệnh của tôi là phải vững bước trên con đường ấy. |

**Nội dung 2: Khám phá văn bản**

**a.Mục tiêu:**

**-** HS biết cách đọc văn bản thơ có cấu tứ lạ được thể hiện qua hình ảnh con đường mùa đông, cô đơn, lạnh lẽo.

- HS nhận biết và phân tích được vẻ đẹp tâm hồn của tác giả, con đường lưu đày, ly biệt, cảm xúc rất nghệ sĩ tiêu biểu cho nước Nga.

- HS hiểu được những nét nghệ thuật cơ bản của bài thơ được tác giả sử dụng: hình ảnh, âm thanh, nghệ thuật tương phản, đối lập.

**b. Nội dung:**

- HS thực hiện theo yêu cầu của GV

-Làm việc cá nhân kết hợp nhóm để hoàn thành nhiệm vụ

- GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ và trình bày.

**c. Sản phẩm:**

Kết quả làm việc của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Nhiệm vụ 1:** Nhan đề bài thơ  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  HS làm việc các nhân để trả lời các câu hỏi liên quan đến văn bản *Con đường mùa đông*  + Em hiểu thế nào về nhan đề của bài thơ? Nhan đề đó gợi cho em liên tưởng gì?  **B2. Thực hiện nhiệm vụ, trả lời**    GV nhận xét, chốt kiến thức.  **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu đoạn 1**  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV chia lớp thành các nhóm để tập trung hoàn thiện Phiếu học tập số 2 với nội dung:  + Thời gian  + Không gian  + Từ ngữ  + Hình ảnh  + Âm thanh  +Cảm xúc của nhân vật trữ tình  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ  **B3. Báo cáo thảo luận**  **-**GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày  -GV tổ chức cho HS đánh giá chéo giữa các nhóm  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV nhận xét, bổ sung và đánh giá phần trình bày của HS | **II. Khám phá văn bản**  **1.Nhan đề bài thơ:**  - “*Con đường”* gợi ý niệm về sự vận động về hành trình cuộc đời, còn  -“*mùa đông*” gợi cảm xúc giá lạnh – nỗi buồn.  - Ý nghĩa: Thể hiện nỗi buồn và vận động có hướng vừa đồng hành với nhau vừa thể hiện sự xung đột – con đường duy trì vận động theo một hướng đi có thể mâu thuẫn với nỗi buồn lạnh giá của muà đông dâng lên trong lòng như một trở ngại. Từ đó toát lên một câu hỏi “ *Làm thế nào để nỗi buồn không còn là trở ngại trong hành trình trên con đường mùa đông lạnh vắng?”*  **2. Đoạn 1: Nỗi buồn và nỗ lực vận động vượt qua trở ngại của nhân vật trữ tình trên con đường mùa đông.**  **a. Khổ 1**  - Thời gian: đêm khuya mùa đông  - Không gian: Cánh đồng bao la  - Hình ảnh: *làn sương gợn sóng, mảnh trăng mờ ảo, cánh đồng buồn…*  → bức tranh mùa đông lạnh lẽo, mênh mông, hiu quạnh tô đậm nỗi buồn của nhân vật trữ tình.  -Từ ngữ:  + Động từ *gợn*: Sự chuyển động nhẹ nhàng của màn sương  + Động từ: *Xuyên, nhô*: Sự xuất hiện bất ngờ của vầng trăng  + Từ láy : *Buồn bã*: Diễn tả những tia sáng yếu ớt, hiu hắt trên cánh đồng u buồn.  →Khung cảnh thiên nhiên nên thơ, trữ tình nhưng ảm đảm, u buồn  .-->tâm trạng hết sức buồn bã của nhân vật trữ tình. Một nỗi buồn tê tái càng khiến cho cảnh vật và tâm trạng con người như hòa quyện vào nhau.  **b. Khổ 2,3**  - Con đường mùa đông vắng lặng u buồn  - Cỗ xe tam mã đang lăn bánh vun vút: Diễn tả sự trôi chảy không ngừng của thời gian  - Âm thanh của tiếng lục lạc rung lên từng hồi đơn điệu, tẻ nhạt chứa đầy sự mệt mỏi qua nghệ thuật lấy động tả tĩnh.  - Bài ca của người xà ích chứa đựng cả niềm vui mừng khôn xiết và cả nỗi buồn nặng đìu hiu.  → Mỗi âm thanh, hình ảnh xuất hiện vừa nhấn mạnh nỗi buồn của nhân vật trữ tình vừa cho thấy hướng vận động của NVTT để vượt qua những khó khăn trên đường. Nỗi buồn thời thế hoà với sự cô đơn của thân phận. |
| **Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu đoạn 2**  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV định hướng học sinh trả lời câu hỏi: Xác định những hình ảnh, hoạt động tương phản trong khổ 4. NVTT xuất hiện trong khổ này có còn chìm trong cảnh u buồn nữa không? Vì sao  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc cá nhân, kết hợp vở soạn đê trả lời câu hỏi  **B3. Báo cáo thảo luận**  **-**GV gọi hs lên trình bày  -GV tổ chức cho HS đánh giá câu trả lời của bạn  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV nhận xét, bổ sung và đánh giá phần trình bày của HS | **3. Đoạn 2: Cảnh vật và vận động tâm tưởng của người lữ hành**  - Từ phủ định không: *một mái lều, ánh lửa*: nhấn mạnh không gian đìu hiu, hoang vu  - Thiên nhiên Nga hiện lên qua tuyết trắng, những cánh rừng..  -  Hình ảnh “những cột dài cây số” là biểu tượng cho những cột mốc trong cuộc đời, ngược chiều với sự vận động tiến lên của con người.  **- T**ương phản bên ngoài về ánh sáng và màu sắc của những hình ảnh “ánh lửa” – “mái lều”; “rừng sâu” – “tuyết trắng”..  => Sự tương phản giữa tâm cảnh và ngoại cảnh xác định vận động tâm tưởng của NVTT tách ra khỏi cảnh vật bên ngoài của thực tại.  Những “cột cây số” đơn độc, tẻ ngắt, sau khi “rơi vào tầm mắt” của người lữ hành lập tức bị bỏ lại phía sau bởi người lữ hành không ngừng chuyển động về phía trước. Tương phản trong chuyển động “ngược chiều” nhau giữa cảnh vật và người lữ hành ở đây không chỉ nhấn mạnh sự tách biệt tâm tưởng của người lữ hành ra khỏi cảnh vật bên ngoài mà còn nhấn mạnh hướng vận động không ngừng về phía trước. |
| **Nhiệm vụ 4: Tìm hiểu đoạn 3**  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV chia lớp thành các nhóm để tập trung hoàn thiện Phiếu học tập số 3 với nội dung:  + Thời gian  + Không gian  + Từ ngữ  + Hình ảnh  + Âm thanh  +Cảm xúc của nhân vật trữ tình  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ  **B3. Báo cáo thảo luận**  **-**GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày  -GV tổ chức cho HS đánh giá chéo giữa các nhóm  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV nhận xét, bổ sung và đánh giá phần trình bày của HS | **4. Đoạn 3: Điểm tựa tinh thần và khát khao hạnh phúc của con người.**  **a. Khổ 5,6**  - Không gian : *bên lò lửa đỏ*  - Thời gian: *ngày mai, đêm đông*  - Hình ảnh: *lò lửa, ngày mai, Nhi – na*  - Âm thanh: *kim đồng hồ*  **-** Câu cảm thán *“Ôi buồn đau, ôi cô lẻ...”:* Sự thể hiện dòng cảm xúc mãnh liệt kết nối tâm tưởng NVTT với cô gái Nga yêu thương ở một không gian nhỏ, hẹp , bình yên, ấm áp nơi có lò lửa đỏ, có tiếng đồng hồ kêu tích tắc.  → NVTT lúc này đang tận hưởng tâm trạng nhớ thương của người lữ khách. Nhà thơ không truyệt vọng, không bi luỵ,tiếp tục đấu tranh với nỗi buồn bằng cách gọi tên người yêu. Hi vọng được trở về gặp lại người yêu.  **b. Khổ 7**  - Hình ảnh *chiếc xe ngựa* cùng *bác xà ích* lặp lại, tạo nên kết cấu vòng tròn tương ứng cho bài thơ.  - *“Sương mờ che lấp ánh trăng nghiêng”*: Nỗi buồn đã được lắng lại, hóa thành niềm yêu cuộc sống →Nỗi buồn không bi lụy mà hóa thành tình yêu cuộc sống, khát vọng tự do, niềm tin vào tương lai tươi sáng.  Những hình tượng *xe tam mã, bài ca của người xà ích , mái lều, ánh lửa, Nhi – na* có ý nghĩa như điểm tựa nâng đỡ tâm hồn người lữ khách một đêm trăng mờ sương trên con đường màu đông tuyết trắng, làm dấy lên trong lòng lữ khách một nỗi buồn dịu ngọt. |

**Nội dung 3: Tổng kết**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS khái quát về nội dung, nghệ thuật của bài thơ

**b. Nội dung:**

- GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức hoạt động cá nhân .

- HS làm việc cá nhân, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Hoạt động cá nhân GV phát vấn, HS đưa ra quan điểm cá nhân: về nội dung, nghệ thuật của bài thơ, phát hiện ra cấu tứ của bài thơ.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân và ghi ra giấy câu trả lời trong 01 phút.   * GV hướng theo dõi, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).   **B3. Báo cáo thảo luận:**  Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV nhận xét, bổ sung hoàn thiện kiến thức | **III. Tổng kết**  **1.Nội dung**  Văn bản chứa đựng nhiều cung bậc cảm xúc: buồn- vui, tĩnh – động, sáng – tối,... trong tuyết lạnh nhân vật trữ tình vẫn nghĩ về lửa đỏ, mái ấm gia đình hạnh phúc, trong chia ly lại nghĩ đến sum họp, trong xa vắng mà hi vọng gặp người thương. Niềm khao khát ấy khiến cho nhân vật trữ tình không uỷ mị mà lại càng tha thiết yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống, yêu cái đẹp và luôn tin tưởng mình có thể vượt lên số phận. Nỗi buồn bao trùm cả bài thơ nhưng đó là nỗi buồn trong sáng giúp thanh lọc tâm hồn. Một nỗi buồn mang dấu ấn rất Pus – kin  **2. Nghệ thuật**  - Thể thơ tự do mạch thơ chuyển động theo trình tự không gian, thời gian.  - Câu tứ, ngôn từ, hình ảnh thơ chân thực, giản dị  **3.Cấu tứ của bài thơ**  - Cấu tứ của bài thơ rất độc đáo. Chủ đề chính của bài thơ là tâm trạng của nhân vật trữ tình trên con đường mùa đông lạnh lẽo. Cùng với đó là cách sắp xếp ý, chọn lọc ý hết sức tài tình của tác giả. Tâm trạng của nhân vật trữ tình đi từ buồn chán, tẻ nhạt rồi đến cuối bài thơ, vẫn là những sự vật ấy nhưng trạng thái đã khác, càng buồn hơn nhưng trong đó vẫn ẩn chứa một niềm hy vọng mong manh về một ngày sẽ trở về.  - Bài thơ khác cùng kiểu cấu tứ với bài “Con đường mùa đông” là bài thơ “Tuyết nhấp nhô như sóng” của Puskin: |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**aMục tiêu:**

- HS nắm được hình tượng thơ, từ đó biết chia sẻ, liên hệ với bản thân trong cuộc sống.

- HS biết cách nhận xét, khái quát và trình bày về một khía cạnh nhệ thuật trong một bài thơ.

**b. Nội dung:**

**-** HS thực hiệntheo yêu cầu của GV

- HS làm việc cá nhân và trình bày trước lớp

- GV hướng dẫn HS thực hiện và trình bày

**c. Sản phẩm**: Kết quả làm việc của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu HS làm theo bàn học tập, thảo luận và giải quyết vấn đề  Nêu nhân xét về những hình tượng thơ được điểm lại trong khổ thơ cuối. Hãy chia sẻ suy nghĩ của em về cách lấy lại cảm giác bình yên trên *con đường mùa đông* trong cuộc đời.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ  **B3. Báo cáo thảo luận**  HS trình bày sản phẩm của mình  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV cho HS nhận xét chéo, chốt kiến thức, giúp HS làm bài tập. | - Những hình tượng thơ được điểm lại ở khổ thơ cuối là sự tổng hợp n hững sự kiện quen thuộc đã xuuats hiện trong những khổ thơ trên của tác giả. Những hình ảnh đó là Nhi- na, là bác xà ích, là nhạc ngụa và làn sương lạnh giá. Tất cả đều được tái hiện lại ở khổ cuối nhưng dường như đã mang một màu sắc khác, một tâm trạng khác.  -Cách lấy lại cảm giác bình yên của tác giả hết sức độc đáo. Từ nỗi buồn chìm đắm, bao trùm lấy tâm trạng, ông dần nhận ra mọi thứ không cần phải như vậy và tâm trạng bắt đầu thay đổi.Ông chui qua lớp vỏ của nỗi buồn, giải phóng tâm trạng của mình, nghĩ về người mình yêu, về những tháng ngày hạnh phúc, ấm áp. Đây chính là chỗ dựa tinh thần lớn nhất trong ông, dựa vào nó, men theo dòng suy nghĩ, hồi tưởng của bản thân từ đó hình thành niềm tin, hi vọng vào một tương lai tươi sáng.  -Để lấy lại cảm giác bình yên trên những “con đường mùa đông” trong cuộc đời chúng ta có thể suy nghĩ về những điều tốt đẹp mà ta hướng tới, nghĩ về những điều làm điểm tựa tâm hồn như gia đình, tình yêu, |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a.Mục tiêu:**

- HS biết cách vận dụng kiến thức, kĩ năng để giải quyết một vấn đề thực hiện

- HS nhận thức được bài học cuộc sống qua tác phẩm trữ tình được nhà thơ gửi gắm/

**b. Nội dung:**

**-** HS làm việc cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ

- GV tổ chức, hướng dẫn HS thực hiện và trình bày

**c. Sản phẩm:**

Kết quả làm việc của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để rút ra bài học  Viết đoạn văn khoảng 150 chữ về một hình ảnh mang ý nghĩa tượng trưng mà bạn cho là đặc sắc nhất trong bài thơ *Con đường mùa đông* Pus – kin.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  HS làm việc cá nhân tự thu thập tài liệu, chứng minh cho luận đề trên  **B3. Báo cáo thảo luận**  -GV yêu cầu HS trình bày kết quả làm việc  -GV cho HS đánh giá chéo lẫn nhau để hoàn thiện  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV nhận xét, đánh giá và hoàn thiện sản phẩm | * Đảm bào cấu trúc đoạn văn * Biết cách triển khai đoạn văn   +Mở đoạn: Giới thiệu hình ảnh mang ý nghĩa tượng trưng mà bản thân cho là đặc sắc nhất: Nhi – na, nhạc ngựa, làn sương lạnh giá**….**  **+** Thân đoạn:  Triển khai đoạn văn logic, hợp lí; Vận dụng lí luận và dẫn chứng để làm sáng tỏ hình ảnh mà mình lựa chọn  + Kết đoạn  Khẳng định hình ảnh mang tính tượng trưng có ý nghĩa quan trọng trong việc thể hiện cấu tứ của bài thơ. |

**Đoạn văn tham khảo**

“Con đường mùa đông” là bài thơ trữ tình nổi tiếng của Puskin. Hình ảnh “con đường mùa đông” đã gợi lên ấn tượng sâu sắc với người đọc về tâm trạng buồn bã, cô đơn của người lữ khách và vẻ đẹp thiên nhiên của mùa đông nước Nga. Trên con đường ấy, cảnh vật vắng lặng, bao la và buồn man mác. Một đêm Đông quạnh hiu với làn sương mờ, ánh trăng mờ, cánh đồng mờ xa. Không gian đó trải dài tít tắp tưởng chừng vô tận. Không gian đó, ngoài những hình ảnh, đường nét, màu sắc còn có cả khúc nhạc dịu êm, du dương: tiếng lục lạc đơn điệu buồn tẻ, khúc hát dân ca của người xà ích “Như niềm vui mừng khôn xiết/ Như nỗi buồn nặng đìu hiu”, làm dấy lên trong lòng lữ khách một nỗi buồn dịu ngọt. Không gian đêm trên “con đường mùa Đông” tĩnh lặng, hiu quạnh quá. Ở đây, nhà thơ đã “lấy động để tả tĩnh”. Những âm thanh khe khẽ tuy giúp cho bức tranh cựa mình nhưng lại làm nổi bật cái im lìm của đêm Đông. Không cần đến những màu sắc rực rỡ, thiên nhiên trong bài thơ trong trẻo, thanh khiết, đẹp chân thực, tự nhiên, gần gũi và sống động lạ thường. Nó rất “Nga” và đậm hồn quê hương xứ sở. Cảnh sắc thiên nhiên mùa Đông nước Nga đã được Puskin miêu tả một cách tinh tế, chọn lọc.

**4. Củng cố:**

- HS nắm được nội dung và nghệ thuật của bài thơ

- Cấu tứ, hình ảnh thơ của Pus – kin mang đậm vẻ đẹp Nga.

**5. HDVN:**

Soạn bài Thực hành Tiếng Việt : MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG PHÁ VỠ NHỮNG QUY TẮC NGÔN NGỮ THÔNG THƯỜNG: ĐẶC ĐIỂM VÀ TÁC DỤNG

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1. Tác giả Pus – kin**

|  |  |
| --- | --- |
| + Vị trí của nhà thơ Pus- kin |  |
| + Hoàn cảnh xuất thân |  |
| +Các giai đoạn trong cuộc đời |  |
| + Sự nghiệp sáng tác ( tác phẩm) |  |
| + Đặc điểm nội dung và nghệ thuật trong sáng tác của Pus- kin |  |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

HÌNH TƯỢNG CON ĐƯỜNG MÙA ĐÔNG

|  |  |
| --- | --- |
| **Khung cảnh thiên nhiên** | **Cảm xúc của NVTT** |
| +Không gian |  |
| + Thời gian |  |
| +Âm thanh |  |
| + Hình ảnh |  |
| +Từ ngữ |  |